

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2018-2019
BẠC CAO ĐẲNG - KHÓA 2016**

(Đính kèm thông báo số: 136/TB- CNTĐ-SV ngày 01 tháng 11 năm 2019)

STT	Mã SV	Họ &	Tên	Lớp	Điểm TBHT	Xếp loại học tập	Điểm RL	Xếp loại RL	Số tín chỉ tích lũy HK	Số tín chỉ thực tế đóng HP	Ghi chú	
											Đóng phí trễ/còn nợ (Hạn đóng 29/03/2019)	Học phần có điểm thi/ TBM dưới 5,0
1	16211OT0087	Dương Tiến	Dũng	CD16OT1	8.8	Giỏi	75	Khá	5	5	09/04/2019	CKOT
2	16211QT1430	Lê Thị Yến	Khoa	CD16QT3	8.62	Giỏi	71	Khá	13	13	02/04/2019	QTKD
3	16211DD2203	Lê Thị Ngân	Trang	CD16DD4	8.43	Giỏi	77	Khá	12	12	04/05/2019	DDT
4	16211OT2482	Lê Tuấn	Anh	CD16OT10	8.2	Giỏi	73	Khá	8	8	17/04/2019	CKOT
5	16211KT1720	Nguyễn Thị Tuyết	Sang	CD16KT3	8.12	Giỏi	76	Khá	12	12	23/04/2019	Hệ thống thông tin kế toán TCKT
6	16211TA0044	Lê Thị	Mai	CD16TA1	8.05	Giỏi	73	Khá	8	8	23/04/2019	TA
7	16211DD3172	Hồ Hữu	Tánh	CD16DD6	8.0	Giỏi	76	Khá	12	12	23/04/2019	Điều khiển lập trình PLC DDT
8	16211DK2304	Đào Văn	Thanh	CD16DK1	7.97	Khá	71	Khá	18	18	06/05/2019	CNTD
9	16211TA2478	Trần Thị Yến	Nhi	CD16TA5	7.95	Khá	70	Khá	10	10		Practice on Business Engl TA
10	16211KT3122	Phạm Thị Bảo	Trâm	CD16KT2	7.82	Khá	74	Khá	12	12		Hệ thống thông tin kế toán TCKT
11	16211KT1987	Trương Thị Thanh	Tâm	CD16KT3	7.75	Khá	77	Khá	12	12		Hệ thống thông tin kế toán TCKT
12	16211TT2933	Dương Quốc	Vĩnh	CD16TT7	7.62	Khá	75	Khá	13	13	09/05/2019	CNTT
13	16211QT1003	Nguyễn Thị	Tươi	CD16QT2	7.52	Khá	71	Khá	19	19		Dự báo hoạt động và tính QTKD
14	16211KT1009	Đinh Thị Ngọc	Thoa	CD16KT2	7.33	Khá	70	Khá	14	14		Hệ thống thông tin kế toán TCKT
15	16211TA0196	Đặng Thị Tú	Trình	CD16TA1	7.21	Khá	73	Khá	10	10	09/04/2019	TA
16	16211KT2387	Đinh Thị	Xuân	CD16KT4	7.18	Khá	83	Tốt	17	17		Hệ thống thông tin kế toán TCKT
17	16211TA0165	Ngô Quang	Nhật	CD16TA1	7.06	Khá	71	Khá	11	11		Tiếng Hàn 2 TA
18	16211KT0943	Điền Thị Kim	Tiên	CD16KT1	7.05	Khá	76	Khá	12	12		Hệ thống thông tin kế toán TCKT

Tổng cộng danh sách có 18 SV.